

Số: 01/2017/QĐDS-ST

Ngày 13 tháng 7 năm 2017

V/v: “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

* Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Ánh Dương – Thẩm phán.

* Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Sự - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Tân Yên .

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Bộ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13/7/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 06 /2016/TLST- DS ngày 12/12/2016 về “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số: 06/2016/QĐPH-ST ngày 28/6/2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Bùi Thị N – Sinh năm 1983 (Có mặt)

Cư trú: thôn Q, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn H, Sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

* Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Theo đơn yêu cầu ghi ngày 06/12/2016 và những lời khai tiếp theo cũng như tại phiên họp sơ thẩm chị Bùi Thị N trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau ngày 22/5/2006 và đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện T. Sau đó vợ chồng chị về sinh sống tại địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Trong quá trình sinh sống giữa hai vợ chồng thường xuyên xảy ra xô sát, bất đồng quan điểm sống, anh H không có trách nhiệm và không quan tâm đến chị. Đến tháng 03/2013 dương lịch thì chồng chị là anh Nguyễn Văn H bỏ nhà đi đến nay. Từ đó đến nay gia đình chị và gia đình anh H không ai nhận được tin tức gì của anh H. Anh H cũng không liên lạc hoặc viết thư gì nữa. Nay chị N đề nghị Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Văn H mất tích.

Tại biên bản xác minh ngày 14/12/2016 bà Phan Thị B là vợ của anh H cho biết: Bố mẹ anh Nguyễn Văn H chết nên bà đã nuôi anh H từ khi 7-8 tuổi. Anh H có vợ là chị Bùi Thị N. Anh H đã bỏ nhà đi từ tháng 3/2013 đến nay, anh H không liên lạc với gia đình và gia đình không biết hiện nay anh H ở đâu.

Tại biên bản xác minh ngày 14/12/2016 Công an xã L, huyện T cho biết: Anh Nguyễn Văn H có vợ là chị Bùi Thị N đều đăng ký hộ khẩu tại xã L. Anh H không có mặt tại địa phương từ tháng 3/2013 đến nay và không biết anh H ở đâu, làm gì.

Sau khi Tòa án thụ lý việc dân sự đã thông báo tìm kiếm anh Nguyễn Văn H trên phương tiện thông tin đại chúng. Đã hết thời hạn thông báo 4 tháng nhưng không nhận được tin tức gì của anh Nguyễn Văn H.

Tại phiên họp hôm nay chị N giữ nguyên yêu cầu đề nghị tuyên bố anh Nguyễn Văn H mất tích. Ngoài ra chị N không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của chị Bùi Thị N tuyên bố anh Nguyễn Văn H mất tích.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T, nhận định:

Nơi cư trú cuối cùng của anh Nguyễn Văn H được xác định: Thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Anh H bỏ nhà đi từ tháng 3/2013 dương lịch. Từ đó đến nay anh H không có liên lạc với gia đình và địa phương. Chị N và gia đình đã tổ chức đi tìm kiếm nhưng không có kết quả. Tòa án đã thông báo tìm kiếm anh H trên các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng quy định của pháp luật, nhưng vẫn không có tin tức về anh H. Nay chị N có đơn đề nghị tuyên bố anh Nguyễn Văn H mất tích. Nên chấp nhận đơn yêu cầu của chị Bùi Thị N và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, tuyên bố anh Nguyễn Văn H mất tích theo quy định tại Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: Áp dụng: Điều 68 Bộ luật dân sự; Điều 361; khoản 2, Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 387; Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 39 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án ngày 27/2/2009 của UBTV Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Bùi Thị N.

2. Tuyên bố anh Nguyễn Văn H, Sinh năm 1984

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Mất tích kể từ ngày 13/7/2017.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Chị Bùi Thị N phải chịu 200.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí chị Bùi Thị N đã nộp tại biên lai số: AA/2015/001175 ngày 12/12/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T; chị Bùi Thị N đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

4. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Ánh Dương